

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HNGĐ-PT
Ngày 13-11-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi
ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Thẩm phán: Bà Lương Thị Hải Hà;
Bà Bùi Thị Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Th1 - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 43/2020/TLPT-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con chia tài sản khi ly hôn.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 20/2020/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 234/2020/QĐ-PT ngày 02 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phan Hồng Th; nơi cư trú: Số 02 khu Phú Hải 3, phường Anh Dũng, quận DK, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị Thúy Th1; nơi cư trú: Số 02 khu Phú Hải 3, phường Anh Dũng, quận DK, thành phố Hải Phòng; có mặt.

3. Người kháng cáo: Chị Vũ Thị Thúy Th1 là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo tài liệu có trong hồ sơ và bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Hồng Th và chị Vũ Thị Thúy Th1 tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) xã Anh Dũng, huyện Kiến Thụy (nay là phường Anh Dũng, quận DK), thành phố Hải Phòng ngày 14 tháng 11 năm 2006. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do lối sống và quan điểm sống của hai bên không còn phù hợp nhau. Anh Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vũ Thị Thúy Th1.

Bị đơn chị Vũ Thị Thúy Th1, thống nhất về thời gian kết hôn và quá trình chung sống như anh Th trình bày, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh Th xin ly hôn thì chị đồng ý ly hôn.

2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phan Vũ Anh Thư, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2007, Phan Đức Thiện, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2009.

Anh Th có nguyện vọng nuôi con Đức Thiện, để chị Th1 nuôi con Anh Thư; chị Th1 đề nghị được nuôi cả hai con. Hai bên không ai có yêu cầu Tòa án giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung:

Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Th1 yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng là ngôi nhà vợ chồng xây dựng trên đất của bố mẹ chồng cho (chỉ nói cho bằng miệng), nguồn tiền xây nhà là do bố mẹ chồng bán đất cho và tiền của vợ chồng. Tòa án đã Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ nhưng chị Th1 không giao nộp được các tài liệu chứng minh yêu cầu chia tài sản, ngày 11 tháng 6 năm 2020 Tòa án đã thông báo nộp tạm ứng án phí chia tài sản tuy nhiên chị Th1 có đơn trình bày do điều kiện kinh tế khó khăn nên đề nghị Tòa án gia hạn thời gian nộp tiền tạm ứng án phí nhưng chị Th1 vẫn chưa nộp.

** Với nội dung nêu trên tại Bản án sơ thẩm số 20/2019/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng đã quyết định như sau:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Hồng Th được ly hôn chị Vũ Thị Thúy Th1.

2. Về con chung: Giao con chung Phan Đức Thiện, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2009 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Phan Vũ Anh Thư, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2007 cho chị Th1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ

18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Th, chị Th1 không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Bị đơn là chị Vũ Thị Thúy Th1 kháng cáo: Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị đơn là chị Vũ Thị Thúy Th1 vẫn giữ nguyên quan điểm về nội dung, yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết chia tài sản chung trong cùng vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giải thích để anh Th không ngăn cản việc chị và các con chung sống tại căn nhà.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự cũng đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Kháng cáo của chị Vũ Thị Thúy Th1 tuân thủ đúng thời hạn và quy định nên được coi là kháng cáo hợp lệ đề nghị xem xét giải quyết.

Về quan hệ hôn nhân và về việc nuôi con: Tòa án cấp sơ thẩm xử cho anh chị ly hôn và giao mỗi người nuôi một con là có căn cứ; không ai kháng cáo, không có kháng nghị về quan hệ hôn nhân và việc nuôi con nên cấp phúc thẩm không xét.

Về việc chia tài sản: Chị Th1 kháng cáo yêu cầu chia tài sản chung trong cùng vụ án này. Tòa án cấp sơ thẩm đã yêu cầu chị Th1 cung cấp tài liệu chứng cứ và nộp tạm ứng án phí song chị Th1 không cung cấp và không nộp tiền tạm ứng án phí nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không giải quyết là đúng quy định của pháp luật. Phạm vi xét xử phúc thẩm chỉ xem xét giải quyết những vấn đề cấp sơ thẩm đã giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là chị Vũ Thị Thúy Th1, giữ nguyên bản án sơ thẩm; đề nghị giải quyết về án phí theo quy định của các điều 27, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Chị Vũ Thị Thúy Th1 có nơi cư trú tại phường Anh Dũng, quận DK, thành phố Hải Phòng; nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của chị Vũ Thị Thúy Th1 là yêu cầu chia tài sản chung trong cùng vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã có Thông báo yêu cầu chị Vũ Thị Thúy Th1 cung cấp tài liệu chứng cứ và nộp tạm ứng án phí song chị có đơn trình bày do công việc khó khăn nên xin hoãn nộp tiền trong vòng một tháng. Tại phiên tòa phúc thẩm chị Th1 xác nhận việc đã nhận được Thông báo của Tòa án, nhưng do tình hình dịch bệnh Covid chị không có việc làm nên không có tiền để nộp tạm ứng án phí, chị đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giải thích để anh Th không ngăn cản việc chị và các con chung sống tại căn nhà khi chưa thỏa thuận được việc phân chia tài sản.

[3] Theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại khoản 1 Điều 6: “Đương sự có quyền và nghĩa vụ chủ động thu thập, giao nộp chứng cứ cho Tòa án và chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp”; khoản 1 Điều 91: “Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp”. Tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: “Nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập trong vụ án dân sự phải nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm”; Điều 9, điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 17 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định: “...cá nhân phải nộp tiền tạm ứng án phí”; “Trong thời hạn 07 ngày làm việc...phải nộp tiền tạm ứng án phí và nộp cho Tòa án biên lai thu tiền tạm ứng án phí trừ trường hợp có lý do chính đáng...”; “...trường hợp có lý do chính đáng là những trường hợp có trở ngại do hoàn cảnh khách quan tác động hoặc những sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép làm cho người có nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án không thể thực hiện được việc nộp tiền tạm ứng án phí...”. Do đó, việc chị Vũ Thị Thúy Th1 không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu giải quyết chia tài sản chung và không nộp tiền tạm ứng án phí nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không có căn cứ để xem xét giải quyết và tách yêu cầu của chị Th1, chị Th1 có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật là có căn cứ và đúng quy định. Căn cứ theo quy định tại Điều 17, Điều 293 Bộ luật Tố tụng dân sự về đảm bảo chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm của Tòa án, Tòa án cấp phúc thẩm chỉ xem xét lại phần của bản án sơ thẩm, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị nên kháng cáo của chị Th1 về việc yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết về tài sản chung khi ly hôn không có căn cứ giải quyết.

[4] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Vũ Thị

Thúy Th1, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 20/2020/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của chị Vũ Thị Thúy Th1 không được chấp nhận nên chị Th1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của chị Vũ Thị Thúy Th1, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 20/2020/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Phan Hồng Th được ly hôn chị Vũ Thị Thúy Th1.

2. Về con chung: Giao con chung là Phan Đức Thiện, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2009 cho anh Phan Hồng Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là Phan Vũ Anh Thư, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2007 cho chị Vũ Thị Thúy Th1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Th, chị Th1 không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Thúy Th1 có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí:

- Anh Phan Hồng Th phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; đối trừ với số tiền tạm ứng án phí tạm ứng án phí sơ thẩm anh Phan Hồng Th đã nộp theo Biên lai thu số 0014295 ngày 31 tháng 12

năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận DK, thành phố Hải Phòng; anh Phan Hồng Th đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

- Chị Vũ Thị Thúy Th1 phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự phúc thẩm; đối trừ với số tiền tạm ứng án phí chị Vũ Thị Thúy Th1 đã nộp tại biên lai số 0013274 ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận DK, thành phố Hải Phòng; chị Vũ Thị Thúy Th1 đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND quận DK;
- Chi cục THADS quận DK, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trần Thị Vân Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lương Thị Hải Hà – Bùi Thị Thúy Hà

Trần Thị Vân Thúy

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HNGĐ-PT
Ngày 13-11-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi
ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Thẩm phán: Bà Lương Thị Hải Hà;

Bà Bùi Thị Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Th1 - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 43/2020/TLPT-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con chia tài sản khi ly hôn.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 20/2020/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 234/2020/QĐ-PT ngày 02 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phan Hồng Th; nơi cư trú: Số 02 khu Phú Hải 3, phường Anh Dũng, quận DK, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị Thúy Th1; nơi cư trú: Số 02 khu Phú Hải 3, phường Anh Dũng, quận DK, thành phố Hải Phòng; có mặt.

3. Người kháng cáo: Chị Vũ Thị Thúy Th1 là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo tài liệu có trong hồ sơ và bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Hồng Th và chị Vũ Thị Thúy Th1 tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) xã Anh Dũng, huyện Kiến Thụy (nay là phường Anh Dũng, quận DK), thành phố Hải Phòng ngày 14 tháng 11 năm 2006. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do lối sống và quan điểm sống của hai bên không còn phù hợp nhau. Anh Th xét thấy tình cảm vợ

chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vũ Thị Thúy Th1.

Bị đơn chị Vũ Thị Thúy Th1, thống nhất về thời gian kết hôn và quá trình chung sống như anh Th trình bày, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh Th xin ly hôn thì chị đồng ý ly hôn.

2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phan Vũ Anh Thư, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2007, Phan Đức Thiện, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2009.

Anh Th có nguyện vọng nuôi con Đức Thiện, để chị Th1 nuôi con Anh Thư; chị Th1 đề nghị được nuôi cả hai con. Hai bên không ai có yêu cầu Tòa án giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung:

Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Th1 yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng là ngôi nhà vợ chồng xây dựng trên đất của bố mẹ chồng cho (chỉ nói cho bằng miệng), nguồn tiền xây nhà là do bố mẹ chồng bán đất cho và tiền của vợ chồng. Tòa án đã Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ nhưng chị Th1 không giao nộp được các tài liệu chứng minh yêu cầu chia tài sản, ngày 11 tháng 6 năm 2020 Tòa án đã thông báo nộp tạm ứng án phí chia tài sản tuy nhiên chị Th1 có đơn trình bày do điều kiện kinh tế khó khăn nên đề nghị Tòa án gia hạn thời gian nộp tiền tạm ứng án phí nhưng chị Th1 vẫn chưa nộp.

* Với nội dung nêu trên tại Bản án sơ thẩm số 20/2019/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng đã quyết định như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Hồng Th được ly hôn chị Vũ Thị Thúy Th1.

2. Về con chung: Giao con chung Phan Đức Thiện, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2009 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Phan Vũ Anh Thư, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2007 cho chị Th1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Th, chị Th1 không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Bị đơn là chị Vũ Thị Thúy Th1 kháng cáo: Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị đơn là chị Vũ Thị Thúy Th1 vẫn giữ nguyên quan điểm về nội dung, yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết chia tài sản

chung trong cùng vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giải thích để anh Th không ngăn cản việc chị và các con chung sống tại căn nhà.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự cũng đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Kháng cáo của chị Vũ Thị Thúy Th1 tuân thủ đúng thời hạn và quy định nên được coi là kháng cáo hợp lệ đề nghị xem xét giải quyết.

Về quan hệ hôn nhân và về việc nuôi con: Tòa án cấp sơ thẩm xử cho anh chị ly hôn và giao mỗi người nuôi một con là có căn cứ; không ai kháng cáo, không có kháng nghị về quan hệ hôn nhân và việc nuôi con nên cấp phúc thẩm không xét.

Về việc chia tài sản: Chị Th1 kháng cáo yêu cầu chia tài sản chung trong cùng vụ án này. Tòa án cấp sơ thẩm đã yêu cầu chị Th1 cung cấp tài liệu chứng cứ và nộp tạm ứng án phí song chị Th1 không cung cấp và không nộp tiền tạm ứng án phí nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không giải quyết là đúng quy định của pháp luật. Phạm vi xét xử phúc thẩm chỉ xem xét giải quyết những vấn đề cấp sơ thẩm đã giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là chị Vũ Thị Thúy Th1, giữ nguyên bản án sơ thẩm; đề nghị giải quyết về án phí theo quy định của các điều 27, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Chị Vũ Thị Thúy Th1 có nơi cư trú tại phường Anh Dũng, quận DK, thành phố Hải Phòng; nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của chị Vũ Thị Thúy Th1 là yêu cầu chia tài sản chung trong cùng vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã có Thông báo yêu cầu chị Vũ Thị Thúy Th1 cung cấp tài liệu chứng cứ và nộp tạm ứng án phí song chị có đơn trình bày do công việc khó khăn nên xin hoãn nộp tiền trong vòng một tháng. Tại phiên tòa phúc thẩm chị Th1 xác nhận việc đã nhận được Thông báo của Tòa án, nhưng do tình hình dịch bệnh Covid chị không có việc làm nên không có tiền để nộp tạm ứng án phí, chị đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giải

thích để anh Th không ngăn cản việc chị và các con chung sống tại căn nhà khi chưa thỏa thuận được việc phân chia tài sản.

[3] Theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại khoản 1 Điều 6: “Đương sự có quyền và nghĩa vụ chủ động thu thập, giao nộp chứng cứ cho Tòa án và chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp”; khoản 1 Điều 91: “Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp”. Tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: “Nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập trong vụ án dân sự phải nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm”; Điều 9, điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 17 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định: “...cá nhân phải nộp tiền tạm ứng án phí”; “Trong thời hạn 07 ngày làm việc...phải nộp tiền tạm ứng án phí và nộp cho Tòa án biên lai thu tiền tạm ứng án phí trừ trường hợp có lý do chính đáng...”; “...trường hợp có lý do chính đáng là những trường hợp có trở ngại do hoàn cảnh khách quan tác động hoặc những sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép làm cho người có nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án không thể thực hiện được việc nộp tiền tạm ứng án phí...”. Do đó, việc chị Vũ Thị Thúy Th1 không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu giải quyết chia tài sản chung và không nộp tiền tạm ứng án phí nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không có căn cứ để xem xét giải quyết và tách yêu cầu của chị Th1, chị Th1 có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật là có căn cứ và đúng quy định. Căn cứ theo quy định tại Điều 17, Điều 293 Bộ luật Tố tụng dân sự về đảm bảo chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm của Tòa án, Tòa án cấp phúc thẩm chỉ xem xét lại phần của bản án sơ thẩm, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị nên kháng cáo của chị Th1 về việc yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết về tài sản chung khi ly hôn không có căn cứ giải quyết.

[4] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Vũ Thị Thúy Th1, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 20/2020/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của chị Vũ Thị Thúy Th1 không được chấp nhận nên chị Th1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của chị Vũ Thị Thúy Th1, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 20/2020/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Phan Hồng Th được ly hôn chị Vũ Thị Thúy Th1.

2. Về con chung: Giao con chung là Phan Đức Thiện, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2009 cho anh Phan Hồng Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là Phan Vũ Anh Thư, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2007 cho chị Vũ Thị Thúy Th1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Th, chị Th1 không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Thúy Th1 có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí:

- Anh Phan Hồng Th phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; đối trừ với số tiền tạm ứng án phí tạm ứng án phí sơ thẩm anh Phan Hồng Th đã nộp theo Biên lai thu số 0014295 ngày 31 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận DK, thành phố Hải Phòng; anh Phan Hồng Th đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

- Chị Vũ Thị Thúy Th1 phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự phúc thẩm; đối trừ với số tiền tạm ứng án phí chị Vũ Thị Thúy Th1 đã nộp tại biên lai số 0013274 ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận DK, thành phố Hải Phòng; chị Vũ Thị Thúy Th1 đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND quận DK;
- Chi cục THADS quận DK, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trần Thị Vân Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lương Thị Hải Hà – Bùi Thị Thúy Hà

Trần Thị Vân Thúy

